

Số: /QĐ-SNN

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 51/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11/1/2019 về việc sửa đổi Khoản 4 Điều 3 Quyết định số 51/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ban hành và thay thế Quyết định số 912/QĐ-SNN ngày 18/3/2014 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Trưởng các phòng: Tổ chức Cán bộ, Kế hoạch Tài chính, Quản lý Xây dựng Công trình, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở căn cứ quyết định thi hành./.

### ***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (để b/c)
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Công đoàn ngành;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Việt**



## QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc  
trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và  
người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày tháng năm 2022  
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về việc nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Đối tượng áp dụng.

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động Nghị định 68/2000/NĐ-CP, hợp đồng theo cơ chế tự chủ ở các đơn vị sự nghiệp công lập được trả lương theo hệ thống bảng lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (viết tắt là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động).

b) Cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

3. Đối tượng không áp dụng: quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

#### Điều 2. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn:

1. Việc xem xét, quyết định nâng lương trước thời hạn phải bảo đảm tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét từ thành tích xuất sắc cao đến thành tích thấp hơn.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Thời điểm nâng bậc lương trước thời hạn phải đề nghị trước thời gian nâng bậc lương thường xuyên.

5. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì công chức, viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

6. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

#### **Điều 3. Điều kiện để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:**

Công chức, viên chức và người lao động quy định tại khoản 2, Điều 1 của Quy chế này được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau:

1. Đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

2. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

#### **Điều 4. Tỷ lệ và cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn:**

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động trong một cơ quan, đơn vị được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện

nhiệm vụ trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

**Điều 5. Thành tích tối thiểu chung tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn:**

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu, thành tích sau:

- a) Huân chương Lao động các hạng;
- b) Anh hùng Lao động;
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- d) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- e) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

g) Là tác giả chính của sáng kiến (giải pháp mới) về cải cách hành chính được Hội đồng thẩm định Trung ương công nhận trong đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và các năm trong thời gian giữ bậc lương đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên;

h) Người đạt giải ba (Huy chương đồng) trở lên trong các kỳ thi, hội thi, hội giảng quốc gia (do các Bộ tổ chức theo quy định), kỳ thi quốc tế.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các thành tích sau:

a) Được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm;

b) Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề và 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

c) Có 02 năm trở lên được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; các năm còn lại trong thời gian giữ bậc lương đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

e) Người đạt giải khuyến khích trong các kỳ thi, hội thi, hội giảng quốc gia (do các Bộ tổ chức theo quy định), kỳ thi quốc tế.

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động đạt tối thiểu một trong các danh hiệu, thành tích sau:

a) Có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; các năm còn lại trong thời gian giữ bậc lương đạt danh hiệu lao động tiên tiến;

b) Được Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề;

c) Có ít nhất 02 năm liên tục được Giám đốc Sở tặng giấy khen; các năm trong thời gian giữ bậc lương đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

**Điều 6. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:**

1. Trường hợp số người đủ tiêu chuẩn để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên như sau:

a. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc đã xét trong đợt nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do không còn chỉ tiêu.

b. Công chức, viên chức và người lao động nữ;

c. Công chức, viên chức và người lao động tuổi cao hơn; Công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác nhiều hơn;

d. Công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền công nhận);

đ. Công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

**Điều 7. Thành phần hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn:**

a. Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động. Trong đó nêu rõ số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao, hiện có; chỉ tiêu nâng bậc trước thời hạn của năm, chỉ tiêu đã thực hiện; lý do đề xuất xét nâng bậc lương trước hạn; tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn.

b. Biên bản họp xét của Hội đồng lương cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức và người lao động được đề nghị nâng bậc lương trước hạn;

c. Bản sao các thành tích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

d. Bản sao Quyết định nâng lương gần nhất (bản sao có bản gốc để đối chiếu).

**Điều 8. Thời gian nộp hồ sơ:**

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền nâng lương trước thời hạn của Chủ tịch UBND tỉnh: Đối tượng Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý (các đồng chí Lãnh đạo Sở), Phòng Tổ chức Cán bộ tổng hợp hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn gửi Sở Nội vụ thẩm định trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 02 tháng; các đối tượng không thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý (Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Vườn Quốc gia Vũ Quang), các đơn vị tổng hợp hồ sơ đề nghị nâng bậc

lương trước thời hạn gửi về Sở (qua phòng Tổ chức Cán bộ) trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 1,5 tháng. Phòng Tổ chức Cán bộ tổng hợp, kiểm tra gửi Sở Nội vụ thẩm định trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 1 tháng.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền nâng lương trước thời hạn của Giám đốc Sở Nội vụ: Các phòng, các đơn vị tổng hợp hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn gửi về Sở (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 1 tháng. Phòng Tổ chức cán bộ kiểm tra, thẩm định, tổng hợp gửi Sở Nội vụ trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 15 ngày.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền nâng lương trước hạn của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Các phòng, các đơn vị tổng hợp hồ sơ, gửi về Sở (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước thời điểm đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên ít nhất 15 ngày. Phòng Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định trình Giám đốc Sở quyết định.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Trách nhiệm thi hành:**

1. Các Phòng Sở, Văn phòng, Thanh tra Sở, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a. Trên cơ sở Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn của Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm trao đổi với cấp ủy và Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình (trong đó cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn trong quy chế của đơn vị phải bằng hoặc cao hơn cấp độ thành tích tối thiểu đã được quy định tại Điều 5 Quy chế này). Bản Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để theo dõi và kiểm tra trong quá trình thực hiện;

b. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, các đơn vị thuộc sở có số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người hoặc có dưới 10 người trong danh sách trả lương, có văn bản báo cáo Sở (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để theo dõi, kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và để được giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với số người dư ra dưới 10 người hoặc có dưới 10 người trong danh sách trả lương.



c. Thông báo công khai danh sách những người được nâng lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị;

d. Kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý;

đ. Định kỳ vào đầu tháng 12 hàng năm, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Phòng Tổ chức cán bộ) về tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV;

## 2. Giao Phòng Tổ chức cán bộ Sở:

a. Hướng dẫn các đơn vị cơ sở xây dựng Quy chế và tổ chức thực hiện chế độ nâng bậc lương trước hạn. Kiểm tra, giám sát và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các đơn vị trực thuộc Sở.

b. Tham mưu giúp Giám đốc Sở quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ số lượng người dư ra dưới 10 người của Cơ quan Sở trước ngày 31 tháng 12 hàng năm để theo dõi, kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và để được giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với số dư ra dưới 10 người

d. Trên cơ sở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV, tham mưu Giám đốc Sở giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn đối với số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) của các đơn vị thuộc Sở nhưng phải đảm bảo tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các đơn vị thuộc sở không quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của

đ. Định kỳ vào tháng 12 hàng năm, tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-BNV.

## **Điều 9. Điều khoản tham chiếu:**

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương phản ánh, kiến nghị bằng văn bản về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp hoặc còn vướng mắc, yêu cầu các phòng, các đơn vị trực thuộc tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để xem xét bổ sung hoặc sửa đổi./.

## **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**